

CHÚA NHẬT TUẦN IV MÙA CHAY NĂM A

- ⇒ Trong những ngày ấy, Chúa phán cùng Samuel rằng: “Hãy đổ dầu cho đầy bình và lên đường. Ta sai người đến nhà Isai dân thành Bêlem, vì Ta chọn một người con của ông ấy lên làm vua”.
- Khi (họ) vào nhà, Samuel gặp ngay Eliab và nói: “Có phải người xúc dầu của Chúa đang ở trước mặt Chúa đây không?” Và Chúa phán cùng Samuel: “Đừng nhìn xem diện mạo, vóc cao, vì Ta đã loại nó rồi. **Ta không xem xét theo kiểu của con người, vì chung con người nhìn xem bên ngoài, còn Thiên Chúa thì nhìn xem tâm hồn**”. Isai lần lượt đem bảy đứa con mình ra trình diện với Samuel. Samuel nói với Isai: “Chúa không chọn ai trong những người này”. Samuel nói tiếp: “Tất cả con ông có bấy nhiêu đó phải không?” Isai đáp: “Còn một đứa út nữa, nó đi chăn chiên”. Samuel nói với Isai: “Ông hãy sai người đi gọi nó về, vì chúng ta không ngồi vào bàn ăn trước khi nó về”. Isai sai người đi tìm đứa con út. Đứa út này có mái tóc hoe, có đôi mắt xinh và gương mặt đẹp. Chúa phán: “Người hãy chỗi dậy, xúc dầu lên nó, vì chính nó đó”. Samuel lấy bình dầu ra, xúc lên nó trước mặt các anh em, và Thánh Thần Chúa ngự trong Đavít từ ngày đó trở đi. (Sm 1:1b, 6-7, 10-13a)
- ⇒ Anh em thân mến, xưa kia anh em là sự tối tăm, nhưng bây giờ, anh em là sự sáng trong Chúa. **Anh em hãy ăn ở như con của sự sáng, bởi vì hoa trái của sự sáng ở tại tất cả những gì là tốt lành, là công chính và chân thật.** Anh em hãy nhận biết điều gì làm đẹp lòng Chúa, và đừng thông phần vào những việc con cái tối tăm không sinh lợi ích gì, nhưng phải tố cáo thì hơn. Vì chung, việc chúng làm cách thầm kín, dầu có nói ra cũng phải hổ thẹn. Nhưng tất cả những việc người ta tố cáo, thì nhờ sự sáng mà được tỏ bày ra; vì mọi việc được tỏ bày, đều là sự sáng. Bởi thế, thiên hạ nói: “Hỡi kẻ đang ngủ, hãy thức dậy, hãy vùng dậy ra khỏi cõi chết, và Chúa Kitô sẽ chiếu sáng trên người”. (Ep 5:8-14)
- ⇒ Khi ấy, Chúa Giêsu đi qua, thấy một người mù từ khi mới sinh. Môn đệ hỏi Người: “**Thưa Thầy, ai đã phạm tội, anh này hay cha mẹ anh, khiến anh mù từ khi mới sinh?**” Chúa Giêsu đáp: “**Không phải anh cũng chẳng phải cha mẹ anh đã phạm tội, nhưng để công việc của Thiên Chúa tỏ ra nơi anh. Bao lâu còn ban ngày, Ta phải làm những việc của Đấng đã sai Ta. Đêm đến không ai có thể làm việc được nữa. Bao lâu Ta còn ở thế gian, Ta là sự sáng thế gian**”. Nói xong, Người nhỏ xuống đất, lấy nước miếng trộn thành bùn, rồi xoa bùn trên mắt người ấy và bảo: “Anh hãy đến hồ Silôê

mà rửa” (chữ Silôê có nghĩa là được sai). Anh ta ra đi và rửa, rồi trở lại thì trông thấy được.

Những người láng giềng và những kẻ xưa kia từng thấy anh ta ăn xin đều nói: “Đó chẳng phải là người vắn ngồi ăn xin sao?” Có kẻ nói: “Đúng hẳn!” Lại có người bảo: “Không phải, nhưng là một người giống hẳn”. Còn anh ta thì nói: “Chính tôi đây”. Họ hỏi anh: “Làm thế nào mắt anh được sáng?” Anh ta nói: “Người mà thiên hạ gọi là Giêsu đã làm bùn xức mắt tôi và bảo: Người hãy đến hồ Silôê mà rửa. Bây giờ tôi đi, tôi rửa và tôi trông thấy”. Họ lại hỏi: “Ngài ở đâu?” Anh thưa: “Tôi không biết”. Họ liền dẫn người trước kia bị mù đến với những người biệt phái, lý do tại Chúa Giêsu hoà bùn và chữa mắt cho anh ta lại nhằm ngày Sabbat. Các người biệt phái cũng hỏi anh ta do đâu được sáng mắt? Anh đáp: “Ngài đã xoa bùn vào mắt tôi, tôi đi rửa và tôi được sáng mắt”. Một số người biệt phái nói: “Người đó không phải bởi Thiên Chúa, vì không giữ ngày Sabbat”. Một số khác lại rằng: “Làm sao một người tội lỗi lại làm được những phép lạ thế ấy?” Họ bất đồng ý kiến với nhau. Họ liền quay lại hỏi người mù lần nữa: “Còn anh, anh nói gì về người đã mở mắt cho anh?” Anh đáp: “Đó là một tiên tri”.

Nhưng người Do-thái không muốn tin anh đã mù và đã được khỏi trước khi đòi cha mẹ anh đến. Họ hỏi hai ông bà: “Người này có phải là con hai ông bà mà ông bà bảo bị mù từ khi mới sinh không? Do đâu mà bây giờ nó lại trông thấy?” Cha mẹ y thưa rằng: “Chúng tôi xác nhận đây chính là con chúng tôi, và nó đã bị mù từ khi mới sinh. Nhưng làm sao mà bây giờ nó trông thấy, và ai đã mở mắt cho nó thì chúng tôi không biết. Nó khôn lớn rồi, các ông hãy hỏi nó, nó sẽ tự thừa lấy”. Cha mẹ anh ta nói thế bởi sợ người Do-thái, vì người Do-thái đã bàn định trục xuất khỏi hội đường bất cứ ai dám công nhận Chúa Giêsu là Đấng Kitô. Chính vì lý do này mà cha mẹ anh ta nói: “Nó khôn lớn rồi, xin các ông cứ hỏi nó”.

Lúc ấy người Do-thái lại gọi người trước kia đã mù đến và bảo: “Anh hãy tôn vinh Thiên Chúa! Phần chúng ta, chúng ta biết người đó là một kẻ tội lỗi”. Anh ta trả lời: “**Nếu đó là một người tội lỗi, tôi không biết; tôi chỉ biết một điều: trước đây tôi mù và bây giờ tôi trông thấy**”. Họ hỏi anh: “Người đó đã làm gì cho anh? Người đó đã mở mắt anh thế nào?” Anh thưa: “Tôi đã nói và các ông đã nghe, các ông còn muốn nghe gì nữa? Hay là các ông cũng muốn làm môn đệ Ngài chẳng?” Họ liền nguyên rửa anh ta và bảo: “Mày hãy làm môn đệ của người đó đi, còn chúng ta, chúng ta là môn đệ của Môsê. Chúng ta biết Thiên Chúa đã nói với Môsê, còn người đó chúng ta không biết bởi đâu mà đến”. Anh đáp: “Đó mới thật là điều lạ: người đó đã mở mắt cho tôi, thế mà các ông không biết người đó bởi đâu. Nhưng chúng ta biết rằng Thiên Chúa không nghe lời những kẻ tội lỗi, mà hễ ai kính sợ Thiên Chúa và làm theo ý Chúa, thì kẻ đó mới được Chúa nghe lời. Xưa nay

chưa từng nghe nói có ai đã mở mắt người mù từ khi mới sinh. Nếu người đó không bởi Thiên Chúa thì đã không làm được gì”. Họ bảo anh ta: “Mày sinh ra trong tội mà mày dám dạy chúng ta ư?” Rồi họ đuổi anh ta ra ngoài. **Chúa Giêsu hay tin họ đuổi anh ta ra ngoài, nên khi gặp anh, Người liền bảo: “Anh có tin Con Thiên Chúa không?” Anh thưa: “Thưa Ngài, nhưng Người là ai để tôi tin Người?” Chúa Giêsu đáp: “Anh đang nhìn thấy Người và chính Người đang nói với anh”. Anh ta liền nói: “Lạy Ngài, tôi tin”, và anh ta sấp mình thờ lạy Người.** Chúa Giêsu liền nói: “Chính vì để luận xét mà Ta đã đến thế gian hầu những kẻ không xem thấy, thì được xem thấy, và những kẻ xem thấy, sẽ trở nên mù”. Những người biệt phái có mặt ở đó liền nói với Người: “Thế ra chúng tôi mù cả ư?” Chúa Giêsu đáp: “Nếu các ngươi mù, thì các ngươi đã không mắc tội; nhưng các ngươi nói “Chúng tôi xem thấy”, nên tội các ngươi vẫn còn” (Ga 9:1-41)



Trong các bài suy niệm những tuần trước, chúng ta đã thấy đức Ki-tô tỏ hiện chân tính của mình:

1. trước hết cho ác thần : "hãy cút đi, satan!";
2. cho "dân tộc Thiên Chúa tuyển chọn" là dân Israel mà Maisen, Elia và 3 tông đồ thân cận nhất của Giêsu làm đại diện: "Đây là Con Ta hằng yêu dấu..."
3. cho dân ngoại - nghĩa là ngoài dân Do Thái, mà bà Samaritanô và dân thành Samaria làm đại diện : "Tôi chính là Người".

Sự tỏ mình lần thứ nhất - cho ác thần, và lần thứ ba - cho dân ngoại, đáng cho chúng ta lưu tâm: chính Ngôi Lời mặc xác phạm đích thân tuyên bố "**Tôi là Người**"; còn trong lần thứ nhì, đối với "người nhà" - dân được Thiên Chúa tuyển

chọn, thì chính Thiên Chúa Cha tự trời làm chứng cho đức Ki-tô "Này là con Ta hằng yêu dấu".

Bài Tin Mừng hôm nay, Chúa Nhật 4 mùa chay, thuật lại phép lạ đức Giêsu làm cho "người mù từ thuở mới sinh" được thấy, và đã gây một cuộc tranh luận sôi nổi giữa các luật sĩ và tư tế lãnh đạo dân Do Thái với người mù được hưởng ân huệ mà không biết nguồn ân huệ tuyệt vời đó từ đâu đến.

Một cuộc tranh luận nảy lửa = một loại tòa án gồm:

- nguyên cáo: quyền lực của nhóm lãnh đạo 'sáng mắt'
- bị cáo: người mù thấp cổ bé miệng vừa thụ nhận ân huệ... 'vô danh'
- và nhân chứng: cha mẹ của bị cáo, cũng thuộc hạng thấp cổ bé miệng và khiếp sợ quyền lực của nguyên cáo. Kết quả của phiên tòa là - lẽ tất nhiên - người 'mù' bị đuổi cổ ra ngoài.

Dịp này, lần đầu tiên và cũng là lần duy nhất, đức Giêsu đích thân tỏ mình cho người Do Thái tật nguyên vừa được thụ hưởng ân huệ : "**Tôi chính là Người**" (Gioan 9:38); và người mù được "sáng mắt sáng lòng" đã thốt lên trong vui mừng sung sướng : "**Lạy Chúa, con tin... rồi phủ phục tôn thờ**" (Gioan 9:40).

"Sáng mắt sáng lòng" = 4 chữ mà có lẽ những người còn ở lại Việt Nam sau 75 có nghe qua ít nhất một lần... Từ Bắc chí Nam, từ cấp lãnh đạo cao nhất đến người dân thường như chúng ta, mỗi người hiểu 4 chữ "sáng mắt sáng lòng" theo tâm tư nguyện vọng của chính mình được biểu lộ qua giọng nói ít nhiều "phản động" - nếu là người dân thường, hoặc ít nhiều "miễn cưỡng" - nếu là "người ta". Nhưng tựu trung, ai cũng hiểu 4 chữ "sáng mắt sáng lòng" đúng theo ý nghĩa đích thực của nó = một sự thật, dù cho sự thật đó "quá phũ phàng" đối với người này hoặc "quá chua cay" đối với người kia...

Sự thật mà các nhà lãnh đạo tôn giáo Do Thái muốn : "Người [làm phép lạ] không thể từ Thiên Chúa, vì ông ta không tuân giữ luật ngày sabbath" - Nhưng "nếu là người tội lỗi thì làm sao ông ta có thể thực hiện điều kỳ lạ như vậy?" (Gioan 9:15-16).

Vậy ông ta là ai?

Kết cuộc của "phiên tòa" cho ta thấy các luật sĩ, tư tế và các nhà lãnh đạo tôn giáo khư khư bám vào "điều luật ngày sabbath" và chỉ "sáng lòng" với điều luật ấy. Lẽ tất nhiên đức Ki-tô cũng "sáng lòng" với điều luật ngày sabbath - và chắc chắn còn "sáng lòng" hơn cả các luật sĩ và tư tế nữa, vì chính Người đã khẳng định "Tôi đến để làm tất cả các điều luật nên trọn hảo" (Mt. 5:17).

Nhưng "bao lâu Tôi còn ở trần gian, bấy lâu Tôi là ánh sáng của trần gian" (Gioan 9:5), nên việc "sáng lòng" với điều luật là tốt, mà việc "sáng lòng" với sự nhân ái yêu thương đồng loại - nhất là người kém may mắn, còn tốt hơn.

Công tâm mà nói, các luật sĩ, tư tế và lãnh đạo tôn giáo thời bấy giờ quyết tâm bảo vệ điều luật không hẳn vì là điều luật, mà vì vị kỷ, sợ mất uy tín, uy quyền, sợ mất ảnh hưởng trước một đối thủ đầy quyền uy có thể "làm những việc kỳ diệu" mà chính họ không thể làm được. Phải chăng họ "sáng mắt" xác thịt và chỉ "sáng lòng" với những gì thuộc về xác thịt? Trong cuộc sống thực tế, lắm lúc chúng ta cũng chẳng hơn gì các luật sĩ, tư tế và lãnh đạo tôn giáo trong bài Tin Mừng hôm nay.

Cầu mong chúng ta được "sáng mắt" như người mù được hưởng ân huệ - được chữa lành tật nguyền, và được "sáng lòng" - khi nghe tiếng của vị ân nhân, và đã không ngần ngại "phủ phục tôn thờ" biết ơn.

Vị Ân Nhân đó hằng ở trong lòng mỗi một chúng ta, hằng thì thào khuyên nhủ và đỡ nâng ta. Vấn đề là chúng ta có "sáng lòng" với tiếng thì thào của Người hay không?